

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 05 - 01 - 2026

V/v ly hôn, nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hòa và ông Mai Văn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 119/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2025 về việc “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 340/2025/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Hồ Văn M, sinh ngày 09/9/1995; Số CCCD: AAAAAAAAAA; địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn T, xã Đ, tỉnh Quảng Trị (xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình cũ); chỗ ở hiện nay: Số 2 ngõ 322, đoạn 2 đường G, quận Zhongli, thành phố Đào Viên, Đài Loan. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Người đại diện theo ủy quyền của anh Hồ Văn M để nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí; giao nộp tài liệu, chứng cứ và nhận các văn bản tố tụng của Tòa án thay cho anh M: Chị Hồ Thị Thùy T, sinh năm 1995; số CCCD: CCCCCCCC; địa chỉ: Phường Đ, tỉnh Quảng Trị (TDP 5 phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình cũ). Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Chị Võ Thị Đ, sinh ngày 28/7/1995; Số CCCD: CCCCCCCCCC; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, tỉnh Quảng Trị (thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình cũ). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai nguyên đơn anh Hồ Văn M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Võ Thị Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 22/12/2015 tại Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Quảng

Bình cũ(nay là xã Đ, tỉnh Quảng Trị). Thời gian đầu vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc, cùng nhau xây dựng gia đình. Đến năm 2017 anh M đi xuất khẩu lao động ở Đài Loan. Đến năm 2021, do công việc bận rộn cũng như bất đồng quan điểm sống, giữa vợ chồng thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn và xảy ra tranh cãi. Mặc dù hai bên đã cố gắng để hòa giải; hàn gắn tình cảm vợ chồng, hai gia đình cũng đã nhiều lần can thiệp nhưng mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng gay gắt, trầm trọng và kéo dài. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không ai quan tâm đến ai, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh M đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Võ Thị Đ để ổn định cuộc sống.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung là cháu Hồ Bảo N, sinh ngày 05/11/2015. Hiện nay cháu N đang ở với chị Đ. Sau ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung: Anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đối với bị đơn chị Võ Thị Đ:* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các phương thức tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật đối với chị Võ Thị Đ, tuy nhiên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị không nhận được lời khai, tài liệu, chứng cứ của chị Đ. Theo ý kiến của ông Võ Quyết T (bố của chị Đ) cho biết thì chị Đ đang sống và làm việc tại Đài Loan, nhưng không rõ địa chỉ cụ thể của chị Đ ở đâu.

Ngày 29/7/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị có Công văn số 243/CV-TA về việc yêu cầu Công an xã Đ, tỉnh Quảng Trị cung cấp thông tin về nơi cư trú của chị Võ Thị Đ. Tại Công văn số 154/CAXĐT ngày 06/8/2025, Công an xã Đ cung cấp thông tin chị Võ Thị Đ hiện không có mặt tại địa phương, qua xác minh thông tin từ gia đình được biết chị Đ đang sinh sống và làm việc tại Singapore từ tháng 02/2025 đến nay.

Ngày 18/8/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị có Công văn số 370/CV-TA về việc đề nghị Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Trị cung cấp thông tin xuất nhập cảnh của chị Võ Thị Đ. Tại Công văn số 1804/PA08-Đ1 ngày 20/10/2025, Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Trị cung cấp thông tin chị Võ Thị Đ đã xuất nhập cảnh nhiều lần, lần gần nhất xuất cảnh ngày 06/10/2024 qua sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, nhập cảnh ngày 06/10/2024 qua sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất.

Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã tiến hành tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án ly hôn giữa anh M với chị Đ cho gia đình chị Đ và đề nghị gia đình chị Đ thông báo cho chị Đ biết về thời gian mở phiên họp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thời gian mở phiên tòa, đồng thời Tòa án cũng tiến hành niêm yết văn bản tố tụng của Tòa án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Quảng Trị nơi chị Đ cư trú trước khi đi khỏi địa phương; Thông báo trên Báo Công lý trong ba số liên tiếp, để chị Đ thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, nhưng không nhận được ý kiến phản hồi nào từ chị Đ.

- *Theo ông Võ Quyết T (bố chị Đ) cho biết:* Vợ chồng anh M chị Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, hiện tại hai vợ chồng có 01 đứa con chung là Hồ Bảo N, sinh ngày 05/11/2015, hiện nay cháu N đang ở với bà nội (bà T mẹ anh M). Các

vấn đề khác về quan hệ tình cảm, nghĩa vụ nuôi con, phân chia tài sản của hai vợ chồng thì tùy các con xử lý, ông không có ý kiến gì.

- *Theo bà Võ Thị T (mẹ của anh Hồ Văn M) cho biết:* Vợ chồng anh M, chị Đ có 01 con chung là Hồ Bảo N, sinh ngày 05/11/2015. Cháu N ở với chị Đ và gia đình nhà ngoại từ khi sinh ra cho đến khi cháu 5 tuổi. Từ năm 2020 đến nay, chị Đ giao cháu N cho bà T chăm sóc, nuôi dưỡng, lúc đó chị Đ sống cùng bà và cháu. Từ năm 2024, chị Đ đi ra nước ngoài làm ăn rồi về thì cháu ở với bà. Đầu năm 2025 chị Đ không còn liên lạc về với bà và con. Cháu N dù đã 10 tuổi nhưng không nói được, không biết gì, hoàn toàn do bà chăm sóc và cháu đang học tại trường dành cho trẻ đặc biệt. Hiện tại anh M và chị Đ đã đi nước ngoài, anh M có gọi điện về cho bà và mong muốn được nuôi con, không yêu cầu chị Đ cấp dưỡng nuôi con. Bà đồng ý thay anh M trực tiếp nuôi dưỡng cháu N, khi nào anh M về thì bà sẽ giao cháu cho anh M nuôi dưỡng cháu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị phát biểu ý kiến:* Quá trình giải quyết, xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong vụ án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Việc thu thập tài liệu, chứng cứ đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của các đương sự. Bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã hoãn phiên tòa lần thứ nhất, tại phiên tòa hôm nay bị đơn tiếp tục vắng mặt, đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định.

Về nội dung: Về quan hệ hôn nhân đề nghị xử cho anh Hồ Văn M được ly hôn với chị Võ Thị Đ. Về con chung đề nghị xử giao cháu Hồ Bảo N, sinh ngày 05/11/2015 cho anh M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; trước mắt do anh M đang ở nước ngoài nên tạm giao cháu N cho bà T (mẹ anh M) chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi anh M về lại Việt Nam. Về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con do anh M không yêu cầu nên chị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung anh M không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; đương sự phải chịu án phí, lệ phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn anh Hồ Văn M (đang sống và làm việc tại Đà Loan) có đơn xin ly hôn với bị đơn chị Võ Thị Đ (có địa chỉ tại thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình cũ (nay là Thôn T, xã Đ, tỉnh Quảng Trị). Tại thời điểm Tòa án thụ lý vụ án (ngày 16/5/2025) thì Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (Luật số: 92/2015/QH13) đang có hiệu lực pháp luật, do đó Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình cũ (nay là tỉnh Quảng Trị) căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37; Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để thụ lý, giải quyết là đúng quy định.

Sau khi thụ lý vụ án, do gia đình chị Đ không hợp tác trong việc cung cấp địa chỉ của chị Đ nên Tòa án không thể tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị Đ. Theo gia đình chị Đ cho biết thì chị Đ đã xuất cảnh ra nước ngoài (không rõ địa chỉ cụ thể ở đâu), tuy nhiên theo kết quả trả lời của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Trị thì chị Võ Thị Đ đã xuất, nhập cảnh nhiều lần, trong đó lần gần nhất xuất cảnh ngày 06/10/2024 qua sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất và đã nhập cảnh cùng ngày 06/10/2024 qua sân bay quốc tế Tân

Sơn Nhất. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Võ Thị Đ thông qua người thân, đề nghị người thân của chị Đ thông báo cho chị Đ biết việc Tòa án đang thụ lý giải quyết việc ly hôn giữa anh M với chị Đ; tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Quảng Trị (nơi chị Đ sinh sống và đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi đi khỏi địa phương); đồng thời Tòa án đã thông báo việc giải quyết vụ án ly hôn giữa anh M với chị Đ trên Báo Công lý 03 lần trong 03 số báo liên tiếp (91, 92, 93 ra các ngày 12/11, 14/11 và 19/11/2025), nhưng vẫn không nhận được ý kiến phản hồi nào từ chị Đ. Tòa án đã mở phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 15/12/2025, nhưng do bị đơn chị Võ Thị Đ vắng mặt nên đã hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay anh M vắng mặt nhưng có đơn xin xử vắng mặt, còn chị Đ tiếp tục vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 khoản 2 Điều 227, khoản 1 khoản 3 Điều 228; khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Hồ Văn M và chị Võ Thị Đ.

[2] Về nội dung:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Hội đồng xét xử thấy anh Hồ Văn M và chị Võ Thị Đ kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 22/12/2015 tại Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Quảng Bình cũ (nay là xã Đ, tỉnh Quảng Trị). Cuộc sống hôn nhân của vợ chồng hạnh phúc cho đến năm 2017 thì anh M đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Do mỗi người sống một nơi ít có điều kiện gặp nhau nên giữa vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, từ đó thiếu sự quan tâm và chia sẻ với nhau, tình cảm từ đó trở nên phai nhạt. Hiện tại anh M khẳng định tình cảm vợ chồng không còn và kiên quyết xin được ly hôn với chị Đ. Đối với chị Đ cũng đã đi khỏi địa phương sinh sống mà không thông báo địa chỉ nơi ở mới và không liên lạc với anh M, điều này thể hiện chị Đ cũng không còn tình cảm với anh M. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa anh M, chị Đ không còn; đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho anh Hồ Văn M được ly hôn với chị Võ Thị Đ là phù hợp.

[2.2] *Về quan hệ con chung:* Vợ chồng anh M, chị Đ có 01 con chung là cháu Hồ Bảo N, sinh ngày 05/11/2015; hiện tại cháu N đang ở cùng bà nội là bà Võ Thị T. Qua xác minh thông tin từ bà Võ Thị T là mẹ đẻ của anh M cũng như ông Võ Quyết T là bố đẻ của chị Võ Thị Đ thì cháu Hồ Bảo N hiện nay đã 10 tuổi nhưng bị khuyết tật (không nói được) và cháu đang học tại trường dành cho trẻ đặc biệt. Trong đơn ly hôn anh M có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị Đ phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện tại chị Đ vắng mặt tại địa phương nên Tòa án không thể biết được ý kiến của chị Đ về trách nhiệm nuôi con. Mặt khác, trong thời gian anh M và chị Đ không có mặt tại địa phương thì cháu N được bà Võ Thị T (mẹ đẻ của anh M) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện tại bà T cũng đồng ý tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N cho đến khi anh M về nước. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của anh M để giao cháu Hồ Bảo N cho anh M được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Do hiện tại anh M đang ở nước ngoài, nên tạm thời giao cháu N cho bà Võ Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi anh M về nước thì giao cháu N lại cho anh M.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do anh M không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không buộc chị Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3]. *Về quan hệ tài sản chung*: Anh M không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Sau này nếu các đương sự có tranh chấp về quan hệ tài sản trong thời kỳ hôn nhân thì có quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

[3]. **Về án phí sơ thẩm và chi phí tố tụng**: Anh Hồ Văn M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Quá trình giải quyết vụ án, theo yêu cầu của anh M, Tòa án đã thực hiện thủ tục đăng thông báo về việc thụ lý và giải quyết vụ án ly hôn giữa anh M với chị Đ trên Báo Công lý trong 03 số liên tiếp. Tổng số tiền chi phí cho việc đăng thông báo là 2.250.000 đồng, số tiền này anh M đã tự nguyện nộp đủ cho Báo Công lý nên không phải nộp thêm.

[4]. **Về quyền kháng cáo**: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 35, 37, 39, 147, 169, 180, 227, 228; 469 và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Hồ Văn M được ly hôn với chị Võ Thị Đ.

2. Về quan hệ con chung: Xử giao cháu Hồ Bảo N, sinh ngày 05/11/2015 cho anh Hồ Văn M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Do hiện tại anh Hồ Văn M đang ở nước ngoài nên tạm thời giao cháu Hồ Bảo N cho bà Võ Thị T (mẹ anh M) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi anh Hồ Văn M về lại Việt Nam. Chị Võ Thị Đ không phải đóng góp phí tổn cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Về quan hệ tài sản chung: Anh Hồ Văn M không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí và chi phí tố tụng khác:

- *Về án phí*: Anh Hồ Văn M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số BLTU/23/0005413 ngày 16/5/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị).

- *Về chi phí tố tụng khác*: Anh Hồ Văn M tự nguyện chịu toàn bộ số tiền chi phí thông báo trên báo Công lý 2.250.000 đồng (anh M đã nộp đủ).

5. Về quyền kháng cáo:

- Nguyên đơn anh Hồ Văn M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày người đại diện theo ủy quyền (chị Hồ Thị Thùy T) nhận được bản án do Tòa án tổng đạt, hoặc trong hạn 1 tháng kể từ ngày Tòa án tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ đối với anh M.

- Bị đơn chị Võ Thị Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Đông Trạch, tỉnh QT;
- Các đương sự;
- Lưu AV, Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Hữu Sỹ